

Số: 03/2025/QĐST-KDTM

Đồng Nai, ngày 30 tháng 7 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 22 tháng 7 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 09/2025/TLST- KDTM ngày 15 tháng 4 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

** Nguyên đơn:* Ngân hàng thương mại cổ phần Đ

Địa chỉ: Số 22 Q, phường C, thành phố Hà Nội.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Trần Đức T – Chuyên viên tố tụng – Phòng quản lý khách hàng doanh nghiệp Đông Nam Bộ - Khối quản lý và tái cấu trúc tài sản Pvccombank là người đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền số 2237/UQ-PVB ngày 25/3/2025 và số 10772/UQ-SPVB ngày 10/6/2020).

Địa chỉ liên hệ: Số 364E S, phường N, thành phố Hồ Chí Minh.

** Bị đơn:* Công ty trách nhiệm hữu hạn xuất nhập khẩu M

Địa chỉ: Khu phố 2, phường B, tỉnh Đồng Nai.

Địa chỉ cũ: Đường ĐT741, tổ 3, khu phố 2, phường B, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước.

Người đại diện hợp pháp của bị đơn: Bà Nguyễn Thị Thu T1 – Giám đốc Công ty trách nhiệm hữu hạn xuất nhập khẩu M là người đại diện theo pháp luật.

Địa chỉ: 120/61/93 đường 59, phường A, thành phố Hồ Chí Minh.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Công ty trách nhiệm hữu hạn xuất nhập khẩu M có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng thương mại cổ phần Đ số tiền 297.482,04 USD (*Hai trăm chín mươi bảy nghìn bốn trăm tám mươi hai phẩy không bốn đô la Mỹ*), quy đổi sang VNĐ: 7.774.693.115 đồng, (trong đó: Nợ gốc: 152.216,40 USD, tiền lãi tính đến ngày 22/7/2025: 145.265,64 USD); và tiền lãi phát sinh từ ngày 23/7/2025 cho đến khi thanh toán hết nợ theo mức lãi suất thoả thuận trong hợp đồng kiêm khế ước nhận nợ số LD1931801668 ngày 14/11/2019 và hợp đồng kiêm khế ước nhận nợ số LD1935297860 ngày 18/12/2019.

Trường hợp bị đơn không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ thì nguyên đơn được quyền yêu cầu cơ quan thi hành án phát mãi tài sản bảo đảm để thu hồi nợ, gồm:

+ Quyền sử dụng đất thuộc thửa số 422, tờ bản đồ số 15, tọa lạc tại xã Tân Thành, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước do Sở Tài Nguyên và Môi Trường tỉnh Bình Phước cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CO 195719, sổ vào sổ cấp GCN: CT 11147 ngày 07/12/2018 cho Công ty TNHH xuất nhập khẩu M.

+ Quyền sử dụng đất thuộc thửa số 423, tờ bản đồ số 15, tọa lạc tại xã Tân Thành, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước do Sở Tài Nguyên và Môi Trường tỉnh Bình Phước cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CO 195720, sổ vào sổ cấp GCN: CT 11148 ngày 07/12/2018 cho Công ty TNHH xuất nhập khẩu M.

+ Quyền sử dụng đất thuộc thửa số 424, tờ bản đồ số 15, tọa lạc tại xã Tân Thành, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước do Sở Tài Nguyên và Môi Trường tỉnh Bình Phước cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CO 195217, sổ vào sổ cấp GCN: CT 11220 ngày 07/12/2018 cho Công ty TNHH xuất nhập khẩu M.

+ Quyền sử dụng đất thuộc thửa số 425, tờ bản đồ số 15, tọa lạc tại xã Tân Thành, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước do Sở Tài Nguyên và Môi Trường tỉnh Bình Phước cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CO 195215, sổ vào sổ cấp GCN: CT 11221 ngày 07/12/2018 cho Công ty TNHH xuất nhập khẩu M.

+ Quyền sử dụng đất thuộc thửa số 442, tờ bản đồ số 15, tọa lạc tại xã Tân Thành, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước do Sở Tài Nguyên và Môi Trường tỉnh Bình Phước cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CO 195739, sổ vào sổ cấp GCN: CT 11164 ngày 07/12/2018 cho Công ty TNHH xuất nhập khẩu M.

+ Quyền sử dụng đất thuộc thửa số 477, tờ bản đồ số 15, tọa lạc tại xã Tân Thành, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước do Sở Tài Nguyên và Môi Trường tỉnh Bình Phước cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CO 195773, sổ vào sổ cấp GCN: CT 11198 ngày 07/12/2018 cho Công ty TNHH xuất nhập khẩu M.

+ Quyền sử dụng đất thuộc thửa số 493, tờ bản đồ số 15, tọa lạc tại xã Tân Thành, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước do Sở Tài Nguyên và Môi Trường tỉnh Bình Phước cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CO 195789, sổ vào sổ cấp GCN: CT 11214 ngày 07/12/2018 cho Công ty TNHH xuất nhập khẩu M.

+ Quyền sử dụng đất thuộc thửa số 494, tờ bản đồ số 15, tọa lạc tại xã Tân Thành, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước do Sở Tài Nguyên và Môi Trường tỉnh Bình Phước cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CO 195790, sổ vào sổ cấp GCN: CT 11217 ngày 07/12/2018 cho Công ty TNHH xuất nhập khẩu M.

+ Quyền sử dụng đất thuộc thửa số 495, tờ bản đồ số 15, tọa lạc tại xã Tân Thành, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước do Sở Tài Nguyên và Môi Trường tỉnh Bình Phước cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CO 195791, sổ vào sổ cấp GCN: CT 11216 ngày 07/12/2018 cho Công ty TNHH xuất nhập khẩu M.

+ Quyền sử dụng đất thuộc thửa số 496, tờ bản đồ số 15, tọa lạc tại xã Tân Thành, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước do Sở Tài Nguyên và Môi Trường tỉnh Bình Phước cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CO 195792, sổ vào sổ cấp GCN: CT 11218 ngày 07/12/2018 cho Công ty TNHH xuất nhập khẩu M.

+ Quyền sử dụng đất thuộc thửa số 498, tờ bản đồ số 15, tọa lạc tại xã Tân Thành, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước do Sở Tài Nguyên và Môi Trường tỉnh Bình Phước cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CO 195794, sổ vào sổ cấp GCN: CT 11215 ngày 07/12/2018 cho Công ty TNHH xuất nhập khẩu M.

+ Quyền sử dụng đất thuộc thửa số 443, tờ bản đồ số 15, tọa lạc tại xã Tân Thành, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước do Sở Tài Nguyên và Môi Trường tỉnh Bình Phước cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CO 195740, sổ vào sổ cấp GCN: CT 11165 ngày 07/12/2018 cho Công ty TNHH xuất nhập khẩu M.

Nguyên đơn có nghĩa vụ giao trả cho bị đơn các giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số CO 195719, sổ vào sổ cấp GCN: CT 11147; CO 195720, sổ vào sổ cấp GCN: CT 11148; CO 195217, sổ vào sổ cấp GCN: CT 11220; CO 195215, sổ vào sổ cấp GCN: CT 11221; CO 195739, sổ vào sổ cấp GCN: CT 11164; CO 195773, sổ vào sổ cấp GCN: CT 11198; CO 195789, sổ vào sổ cấp GCN: CT 11214; CO 195790, sổ vào sổ cấp GCN: CT 11217; CO 195791, sổ vào sổ cấp GCN: CT 11216; CO 195792, sổ vào sổ cấp GCN: CT 11218; CO 195794, sổ vào sổ cấp GCN: CT 11215; CO 195740, sổ vào sổ cấp GCN: CT 11165 ngày 07/12/2018, khi bị đơn thanh toán hết nợ.

Trường hợp số tiền xử lý tài sản bảo đảm không đủ để thanh toán hết nợ cho nguyên đơn thì bị đơn tiếp tục có nghĩa vụ trả hết khoản nợ còn lại cho nguyên đơn.

- Án phí: Bị đơn chịu số tiền 57.887.346 đồng (*Năm mươi bảy triệu tám trăm tám mươi bảy nghìn ba trăm bốn mươi sáu đồng*) án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm.

Nguyên đơn không phải chịu án phí. Hoàn trả cho nguyên đơn số tiền tạm ứng án phí 57.624.743 đồng (*Năm mươi bảy triệu sáu trăm hai mươi bốn nghìn bảy trăm bốn mươi ba đồng*) mà nguyên đơn đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Phước Long theo biên lai thu tiền số 0003466 ngày 15 tháng 4 năm 2025.

- Chi phí tố tụng: Bị đơn phải chịu và có nghĩa vụ trả cho nguyên đơn số tiền 10.000.000 đồng (*Mười triệu đồng*) chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND khu vực 11 – Đồng Nai;
- THADS tỉnh Đồng Nai;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP (09).

THẨM PHÁN

đã ký

Nguyễn Thị Bích Vân